

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **209/2023/HS-ST**
Ngày 24-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và bà Nguyễn Thị Tiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 200/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 205/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn H, sinh ngày: 05/7/1990 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; nơi thường trú: Thôn Nậm Tăng, xã Thạch Lương, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; nơi ở hiện tại: Tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn Xuân và bà Hoàng Thị Xuân; bị cáo có vợ là Lò Thị Anh (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 13/6/2023, tổ công tác Công an thị trấn Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu 1, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu kiểm tra đối với Lò Văn H đang đi bộ trên đường. Qua kiểm tra phát hiện Lò Văn H đang cất giấu trong túi quần bên pH đang mặc 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 03 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine và 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Lò Văn H khai nhận đó là ma túy của H cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Lò

Văn H, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải Lò Văn H bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 13/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H có khối lượng 0,15 gam; 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,27 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu H1, H2.

Tại Kết luận giám định số 1506 ngày 15/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,27 gam. Mẫu ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,27 gam, loại Methamphetamine và 0,15 gam loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn H khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/6/2023, H đang đi trên đường thuộc tiểu khu 1, thị trấn Mộc Châu thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 03 viên Methamphetamine và 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu ma túy trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi làm. Trên đường đi gặp tổ công tác Công an thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Lò Văn H tàng trữ hai chất ma túy, căn cứ Điều 4 Nghị định số 19 ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 và mục I phụ lục kèm theo thì tổng khối lượng của hai chất Methamphetamine và Heroine của Lò Văn H là 0,27 gam + 0,15 gam = 0,42 gam; dưới 05 gam. Do đó Lò Văn H bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Văn H như H khai nhận, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Cáo trạng số 156/CT-VKS ngày 28/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Lò Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Lò Văn H, bắt ngày 13/6/2023 (mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu)”; 01 phong bì thư mặt trước phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Lò Văn H, ngày 13/6/2023. KQ: Âm tính”.

3. Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an thị trấn Mộc Châu thu giữ của bị cáo vào ngày 13/6/2023 có nguồn gốc mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 03 viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng Heroine với giá 1000.000 đồng mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an thị trấn Mộc Châu lập vào hồi 14 giờ 05 phút ngày 13/6/2023; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 1506 ngày 15/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,27 gam. Mẫu ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,27 gam, loại Methamphetamine và 0,15 gam loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine”. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lò Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 13/6/2023 bị cáo đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,27 gam loại Methamphetamine và 0,15 gam loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19 ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 và mục I phụ lục kèm theo thì tổng khối lượng của hai chất Methamphetamine và Heroine của Lò Văn H là 0,27 gam + 0,15 gam = 0,42 gam; dưới 05 gam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nhận thức rõ việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo có ông ngoại là Hoàng Văn Pẩn được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 01 phong bì thư mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Lò Văn H, bắt ngày 13/6/2023 (mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu)”; 01 phong bì thư mặt trước phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Lò Văn H, ngày 13/6/2023. KQ: Âm tính”. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Văn H. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập đến vấn đề xử lý.

[7] *Về án phí:* Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Lò Văn H, bắt ngày 13/6/2023 (mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu hồng và phong bì niêm phong ban đầu)”; 01 phong bì thư mặt trước phong bì ghi: “Test thử ma túy đối với Lò Văn H, ngày 13/6/2023. KQ: Âm tính”.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lò Văn H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Bản Nguyễn Thị Tiệp

Đỗ Như Khánh

